

a. Đất nông nghiệp: 36.222,26 ha, chiếm 90,14% so với diện tích tự nhiên trong đó:

- Đất sản xuất nông nghiệp:	35.906,30 ha.
+ Đất trồng cây hàng năm:	33.323,30 ha.
+ Đất trồng cây lâu năm:	2.583 ha.
- Đất lâm nghiệp:	227,14 ha.
- Đất nuôi trồng thủy sản:	88,82 ha.

b. Đất phi nông nghiệp: 3.808,85 ha, chiếm 9,48% so với diện tích tự nhiên trong đó:

- Đất ở:	1.042,48 ha.
+ Đất ở tại nông thôn:	921,15 ha.
+ Đất ở tại đô thị:	121,33 ha.
- Đất chuyên dùng:	2.270,51 ha.

(Bao gồm: đất trụ sở cơ quan, đất an ninh quốc phòng, đất thương mại, sản xuất, kinh doanh, đất công nghiệp, đất giao thông, thủy lợi, đất văn hóa, y tế, giáo dục, thể dục thể thao, đất di tích lịch sử....)

- Đất tôn giáo, tín ngưỡng:	14,98 ha.
- Đất nghĩa trang, nghĩa địa:	60,29 ha.
- Đất sông suối và mặt nước chuyên dùng:	354,20 ha.
- Đất phi nông nghiệp khác:	65,58 ha.

c. Đất chưa sử dụng: 152,22 ha, chiếm 0,38 % so với diện tích tự nhiên.

2. Kế hoạch phân bổ sử dụng đất năm 2008:

- Tổng diện tích đất tự nhiên:	40.183,33 ha.
--------------------------------	---------------

Phân bổ diện tích các loại đất trong kỳ kế hoạch như sau:

+ Đất sản xuất nông nghiệp:	36.209,79 ha
-----------------------------	--------------